**HIỆU QUẢ ĐIỀU TRỊ NGỘ ĐỘC CẤP PARACETAMOL BẰNG N-ACETYLCYSTEIN ĐƯỜNG TĨNH MẠCH**

**Ngô Đức Hùng 1, Lê Xuân Hiếu1 , Hà Trần Hưng1,2**

**TÓM TẮT**

**Mục tiêu:** Nghiên cứu nhằm đánh giá hiệu quả và các tác dụng không mong muốn của N-acetylcystein (NAC) đường tĩnh mạch trong điều trị ngộ độc cấp paracetamol. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu 94 bệnh nhân trong 4 năm 2011- 2014 so sánh NAC dùng đường tĩnh mạch (45 bệnh nhân) so với NAC dùng đường uống (49 bệnh nhân). **Kết quả**: hai nhóm bệnh nhân tương đương nhau về các chỉ số lâm sàng và cận lâm sàng trước điều trị. Nồng độ AST của nhóm điều trị NAC tĩnh mạch giảm nhanh hơn nhóm điều trị đường uống. Nồng độ ALT giảm chậm hơn so với AST do nửa đời sống dài hơn. Không có sự khác biệt về số ngày điều trị giữa 2 nhóm đường uống và tĩnh mạch (p>0,05), tuy nhiên tỷ lệ bệnh nhân trước điều trị có suy gan ở nhóm tĩnh mạch nhiều hơn ở nhóm uống (p>0,05), trong đó có 1 bệnh nhân có biểu hiện não gan, không có bệnh nhân tử vong hay di chứng ở cả 2 nhóm sau điều trị. Các tác dụng không mong muốn khi dùng NAC truyền tĩnh mạch là phản ứng dị ứng. Tỉ lệ bệnh nhân có biểu hiện phản vệ khá cao (10,86%). **Kết luận:** Nghiên cứu cho thấy tác dụng tốt của phác đồ điều trị NAC tĩnh mạch, tuy nhiên cần các nghiên cứu tiếp theo cải thiện phác đồ truyền tĩnh mạch để hạn chế phản ứng phản vệ.

***Từ khóa:*** Ngộ độc cấp, paracetamol, N-acetylcystein

**SUMMARY**

**EFFICACY OF INTRAVENOUS N-ACETYLCYSTEINE IN THE TREATMENT OF PARACETAMOL POISONING**

**Objective:** The study aimed to evaluate the efficacy and adverse effects of intravenous versus oral N-acetylcysteine ​​(NAC) in the treatment of paracetamol poisoning. **Subjects and Methods:** Study included 94 patients in 4 years from 2011 to 2014, comparing intravenous NAC (45 patients) with oral NAC (49 patients). **Results**: the two groups of patients were similar before NAC treatment. In the intravenous NAC group, AST decreased faster than that in oral treatment group. The decrease of ALT was slower than AST because of longer half-life. No differences between hospital durations of the 2 groups (p> 0.05), but the proportion of patients with hepatic failure was higher in the intravenous NAC though not statistical significance (p> 0.05), with 1 patient present with hepatic encephalopathy. There were no deaths or sequelae in 2 groups at discharge. The main adverse effects when using intravenous NAC were allergic reactions. The rate of anaphylaxis was relatively high (10.86%). **Conclusion:** the intravenous NAC regimen was proved effectively in the study, however, need further research to reduce anaphylaxis rate.

***Keywords:*** poisoning, paracetamol, N-acetylcystein